

**WHO GMP**

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc  
Chỉ dùng thuốc này theo sự kê đơn của thầy thuốc**

**HORNOL**  
(Viên nang cứng)

**THÀNH PHẦN**  
Mỗi viên nang chứa:  
Dinatri uridin monophosphat ..... 3 mg  
Dinatri cytidin monophosphat ..... 5 mg  
Tá dược: *Cellulose vi tinh thể, calci phosphat dibasic khan, talc, magnesi stearat, croscarmellose natri, silicon dioxyd.*

**Đặc tính dược lực học:**  
HORNOL bao gồm 2 thành phần: Dinatri cytidin monophosphat và Dinatri uridin monophosphat cung cấp phosphat cần thiết cho những thành phần chính của bao myelin, giúp cho sự trưởng thành và tái sinh sợi trục mô thần kinh.  
Dinatri cytidin monophosphat làm trung gian cho quá trình tổng hợp các lipid phức tạp là một thành phần cấu tạo màng tế bào thần kinh, đặc biệt sphingomyelin, tiền chất lớp bao myelin. Dinatri cytidin monophosphat cũng là tiền thân của các acid nucleic (ADN và ARN), là những yếu tố cơ bản của sự chuyển hóa tế bào như trong quá trình tổng hợp protein.  
Dinatri uridin monophosphat tác động như coenzym trong quá trình tổng hợp glycolipid của cấu trúc neuron và lớp bao myelin, bổ sung hoạt động của Dinatri cytidin monophosphat.

**Đặc tính dược động học:**  
Không có dữ liệu.

**CHỈ ĐỊNH:**  
- Hỗ trợ điều trị các bệnh về thần kinh ngoại biên liên quan đến bệnh xương - khớp, chuyển hóa, nhiễm khuẩn.  
- Hỗ trợ điều trị chứng đau dây thần kinh mặt, dây thần kinh sinh ba, thần kinh gian sườn, đau lưng.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**  
Quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.

**LƯU Ý ĐẶC BIỆT VÀ THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:**  
Thận trọng ở phụ nữ có thai. Thuốc không chống chỉ định dùng trong thai kỳ, nhưng phải có ý kiến của bác sĩ.  
**Để xa tầm tay trẻ em.**

**SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**  
Thận trọng khi sử dụng cho phụ nữ mang thai.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**  
Chưa được ghi nhận.  
*Thông báo cho thầy thuốc các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.*

**TÁC ĐỘNG TRÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**  
Không có.

**LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:**  
- Người lớn: uống 1 - 2 viên x 2 lần/ ngày.  
- Trẻ em: uống 1 viên x 2 lần/ ngày.  
Theo chỉ định của bác sĩ.

**TƯƠNG TÁC THUỐC, CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:**  
Chưa được biết.

**QUÁ LIỆU - XỬ TRÍ:**  
Không dự đoán được xảy ra quá liều do hiếm gặp độc tính của thuốc.

**ĐÓNG GÓI:** Hộp 3 vỉ x 10 viên.  
: Hộp 9 vỉ x 10 viên.

**BẢO QUẢN:** Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG:** Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**DAVIPHARM**

Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHỦ (DAVIPHARM)  
Lô M7A, Đường D17, Khu Công nghiệp Mỹ Phước 1, Phường  
Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam  
Tel: 0274. 3567.687 Fax: 0274.3567.688  
TOA07358B